

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2011/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân trình sát
Thành phố, Dân quân thường trực quận - huyện, Dân quân thường trực phường
- xã, thị trấn và phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Xét đề nghị của Bộ Tư lệnh Thành phố tại Công văn số 728/BTL-DQTV ngày 20 tháng 6 năm 2011 và Công văn số 796/BTL-DQTV ngày 05 tháng 7 năm 2011; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 6517/SLĐTBXH-PC ngày 13 tháng 7 năm 2011; Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 7382/STC-QHPX ngày 14 tháng 7 năm 2011, Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 586/TTr-SNV ngày 15 tháng 8 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay quy định chế độ, chính sách đối với Dân quân trình sát Thành phố, Dân quân thường trực quận - huyện và Dân quân thường trực phường - xã, thị trấn như sau:

1. Được hưởng chế độ Bảo hiểm y tế tự nguyện trong thời gian làm nhiệm vụ thường trực;

2. Được trợ cấp mỗi ngày công lao động bằng hệ số 0,08 so với mức lương tối thiểu chung, bao gồm tiền ăn và sinh hoạt phí (trợ cấp được tính trọn tháng);

3. Được cấp trang phục theo Điểm d, Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 58/2010/NĐ-CP của Chính phủ; mỗi năm được trang bị thêm 01 đôi giày da để hoạt động.

Hàng năm, Bộ Tư lệnh Thành phố lập dự trù kinh phí trang phục của lực lượng dân quân tự vệ, Sở Tài chính thẩm định và phê duyệt;

4. Khi hoàn thành nhiệm vụ thường trực được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm làm nhiệm vụ thường trực được trợ cấp 01 tháng lương tối thiểu chung, tổng mức trợ cấp không quá 04 tháng lương tối thiểu chung;

5. Được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của Luật Dân quân tự vệ và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành (trừ các chế độ, chính sách theo quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4 Điều này).

Điều 2. Phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị:

Mức phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 58/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Thời gian chi trả phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2010.

Các chế độ khác của cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự được thực hiện theo Luật Dân quân tự vệ và các văn bản hướng dẫn Luật Dân quân tự vệ.

Điều 3. Sở Tài chính phân bổ kinh phí hàng năm từ ngân sách Thành phố cho Bộ Tư lệnh Thành phố để thực hiện các chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân trình sát Thành phố, Dân quân thường trực quận - huyện, kinh phí trang phục và hướng dẫn Bộ Tư lệnh Thành phố lập dự toán, quyết toán hàng năm theo quy định;

Ủy ban nhân dân quận - huyện sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện các chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân thường trực phường, xã, thị trấn.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định sau:

1. Bãi bỏ Điều 2 Quyết định số 52/2007/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về quy định giá trị ngày công lao động chi trợ cấp đối với lực lượng dân quân tự vệ khi điều động làm nhiệm vụ; phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ chỉ huy dân quân tự vệ;

2. Quyết định số 23/2008/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban

nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng và trợ cấp trang phục hàng năm đối với lực lượng Dân quân trên địa bàn thành phố;

3. Quyết định số 46/2009/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng và trợ cấp trang phục hàng năm đối với lực lượng dân quân trên địa bàn thành phố; và các văn bản trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các sở - ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân